

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105 /2008/TT-BTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn một số điều của Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước

Căn cứ Nghị định số 58/2008/NĐ-CP ngày 5/5/2008 của chính phủ hướng dẫn thi hành luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật xây dựng.

Căn cứ Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Đối tượng áp dụng được quy định tại Điều 2 Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2008 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg) gồm:

a) Các cơ quan quản lý nhà nước; cơ quan được giao dự toán kinh phí để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công, các cơ quan được giao nhiệm vụ hoặc uỷ quyền tổ chức đấu thầu (hoặc đặt hàng) cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, bao gồm: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp được giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

Các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài không thuộc diện điều chỉnh của thông tư này.

b) Các tổ chức trong nước và nước ngoài thuộc các thành phần kinh tế, không phân biệt loại hình công lập hay ngoài công lập, có tư cách pháp nhân; cá nhân hành nghề độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có đủ điều kiện và chức năng cung ứng các dịch vụ phù hợp với yêu cầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của nhà nước (dưới đây gọi tắt là nhà cung cấp).

2. Quy định về xác định dịch vụ sự nghiệp công thực hiện đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ:

a) Dịch vụ sự nghiệp công thực hiện đấu thầu cung cấp dịch vụ khi đảm bảo các điều kiện sau:

- Có kế hoạch đấu thầu và được phân bổ dự toán kinh phí cho dịch vụ sự nghiệp công phải đấu thầu;

- Xác định được đối tượng sử dụng dịch vụ sự nghiệp công;

- Xác định được tiêu chuẩn và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công;

- Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước có tổng trị giá từ 500 triệu đồng trở lên;

- Được Thủ trưởng cơ quan ở trung ương quyết định thực hiện hình thức đấu thầu (đối với dịch vụ sự nghiệp công thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương); Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hình thức đấu thầu (đối với dịch vụ sự nghiệp công thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương);

Các dịch vụ sự nghiệp công có đủ điều kiện nêu trên phải tổ chức đấu thầu, trường hợp không đủ điều kiện mới được áp dụng các hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ.

Đối với dịch vụ đo đạc đất đai để phục vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế để quyết định hình thức đấu thầu, hoặc đặt hàng, giao nhiệm vụ.

Đối với dịch vụ sự nghiệp công có tổng trị giá dưới 500 triệu đồng nhưng đủ điều kiện để đấu thầu thì Thủ trưởng cơ quan ở trung ương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tùy tình hình cụ thể để quyết định hình thức đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ.

b) Ngoài danh mục dịch vụ sự nghiệp công thực hiện đấu thầu (hoặc đặt hàng) được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg, Thủ trưởng cơ quan ở trung ương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, căn cứ vào tình hình thực tế quyết định bổ sung các loại hình dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện đấu thầu (hoặc đặt hàng), đồng thời báo cáo Bộ Tài chính để theo dõi, quản lý.

c) Dịch vụ sự nghiệp công do nhà nước đảm bảo kinh phí được quy định trong phụ lục đính kèm Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Đấu thầu;

- Đặt hàng;

- Giao nhiệm vụ.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (dưới đây gọi tắt là Thủ trưởng cơ quan ở trung ương); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (dưới đây gọi tắt là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) căn cứ vào danh mục dịch vụ sự nghiệp công quy định trong phụ lục kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg để quyết định phương thức thực hiện cho phù hợp.

3. Xây dựng kế hoạch và ban hành tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Điều 6 Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg thực hiện như sau:

a) Căn cứ xây dựng kế hoạch đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công.

- Dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục đấu thầu theo Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg;

- Dịch vụ sự nghiệp công được cơ quan có thẩm quyền quyết định đấu thầu (ngoài danh mục đấu thầu theo Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg) theo quy định tại điểm b, mục 2 thông tư này;

- Căn cứ dự toán chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện dịch vụ sự nghiệp công;

- Các tài liệu và văn bản pháp lý có liên quan đến đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

b) Nội dung kế hoạch đấu thầu.

Tùy theo tính chất và trình tự thực hiện, có thể chia dịch vụ sự nghiệp công thành các gói thầu. Việc phân chia thành các gói thầu phải bảo đảm tính đồng bộ của dịch vụ. Nội dung của từng gói thầu trong kế hoạch đấu thầu bao gồm:

- Tên gói thầu: tên gói thầu thể hiện tính chất, nội dung và phạm vi công việc của gói thầu, phù hợp với nội dung nêu trong dịch vụ;

- Tiêu chuẩn và mục tiêu của gói thầu;

- Giá gói thầu: giá gói thầu do cơ quan tổ chức đấu thầu xây dựng dựa trên các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí hiện hành do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành;

- Hình thức lựa chọn nhà cung cấp; phương thức đấu thầu;

- Hình thức hợp đồng;

- Nguồn vốn: đối với mỗi gói thầu phải nêu rõ nguồn vốn và phương thức thanh toán cho nhà cung cấp;

- Thời gian lựa chọn nhà cung cấp: thời gian tổ chức thực hiện việc lựa chọn nhà cung cấp thực hiện gói thầu để bảo đảm tiến độ của gói thầu theo đúng quy định của Luật đấu thầu;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: thời gian thực hiện hợp đồng phải bảo đảm việc thực hiện gói thầu phù hợp với tiến độ thực hiện dịch vụ sự nghiệp công.

c) Ban hành tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu dịch vụ sự nghiệp công (bao gồm tiêu chuẩn đối với nhà cung cấp và tiêu chuẩn đối với dịch vụ sự nghiệp công).

- Căn cứ vào danh mục dịch vụ sự nghiệp công được quy định trong danh mục (kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg), Bộ trưởng quản lý ngành có trách nhiệm xây dựng, ban hành tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu cho từng loại dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để làm căn cứ đánh giá hồ sơ dự thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

Đối với các dịch vụ sự nghiệp công được Thủ trưởng cơ quan ở trung ương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ sung ngoài danh mục kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg thì Thủ trưởng cơ quan ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng và ban hành tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu.

- Tiêu chuẩn đối với nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công bao gồm:

+ Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tài chính, kinh nghiệm của nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công;

+ Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực quản lý và lực lượng lao động tham gia vào cung cấp dịch vụ sự nghiệp công;

+ Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật;

+ Thời gian cung cấp dịch vụ sự nghiệp công;

- Tiêu chuẩn đối với dịch vụ sự nghiệp công bao gồm:

+ Tiêu chuẩn đánh giá về quy trình xác định công nghệ hình thành dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước;

+ Tiêu chuẩn về giá (hoặc đơn giá) dịch vụ sự nghiệp công;

+ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng thực hiện thông qua kết quả, hoặc sản phẩm của dịch vụ sự nghiệp công;

+ Quy trình, tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật đối với dịch vụ sự nghiệp công.

- Thủ trưởng cơ quan ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có dịch vụ sự nghiệp công phải đấu thầu có trách nhiệm:

+ Ban hành tiêu chuẩn lựa chọn nhà cung cấp đối với dịch vụ sự nghiệp công thuộc nhiệm vụ chi của riêng Bộ, ngành, đơn vị, địa phương mình;

+ Ban hành hồ sơ mẫu đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công trong từng lĩnh vực;

+ Cụ thể hoá các tiêu chuẩn do các Bộ quản lý ngành ban hành để thực hiện đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công thuộc nhiệm vụ chi của Bộ, ngành, địa phương mình.

4. Trình duyệt, phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà cung cấp quy định trong Điều 7 Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg thực hiện như sau:

a) Trình duyệt kế hoạch đấu thầu:

Đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công có trách nhiệm trình kế hoạch đấu thầu lên người có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đấu thầu, đồng thời gửi cho cơ quan, tổ chức, bộ phận thẩm định đấu thầu. Hồ sơ trình duyệt kế hoạch đấu thầu bao gồm:

+ Văn bản trình duyệt:

* Dự toán kinh phí được duyệt cho dịch vụ sự nghiệp công cần đấu thầu;

* Báo cáo về phân công việc đã thực hiện liên quan đến chuẩn bị đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, các căn cứ pháp lý để thực hiện;

* Nội dung kế hoạch đấu thầu theo quy định tại điểm b mục 3 Thông tư này;

* Báo cáo phần kế hoạch đấu thầu bao gồm những công việc đã hình thành các gói thầu được thực hiện theo một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại mục 5 Thông tư này;

* Báo cáo về phân công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại mục 7 Thông tư này.

+ Tài liệu kèm theo văn bản trình duyệt: Khi trình duyệt kế hoạch đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công phải gửi kèm theo bản chụp các tài liệu làm căn cứ lập kế hoạch đấu thầu.

b) Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đấu thầu:

- Thủ trưởng cơ quan ở trung ương chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với các dịch vụ sự nghiệp công thuộc nhiệm vụ chi của Bộ, cơ quan trung ương theo quy định;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với các dịch vụ sự nghiệp công thuộc nhiệm vụ chi của địa phương theo quy định.

Thời gian phê duyệt kế hoạch đấu thầu không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức đấu thầu cung